

07/2019 VIET NAM - SOUTHWEST COAST - CAN THO - Legends, Dredged areas.

Source: Viet Nam Maritime Safety - South Notice No. 256/TBHH-TCTBĐATHH MN

Chart affected - VN50039 [previous update 248/2018]

Insert	limit of dredged area, pecked line, joining:	9°27.49'N	106°29.82'E
		9°27.54'N	106°29.79'E
Amend	limit of dredged area, pecked line, joining:	9°26.54'N	106°26.53'E
		9°26.59'N	106°26.53'E
		9°26.87'N	106°25.98'E
		9°26.68'N	106°27.50'E
Delete	limit of dredged area, pecked line, joining:	9°27.46'N	106°29.72'E
		9°27.61'N	106°30.01'E
	limit of dredged area, pecked line, joining:	9°27.65'N	106°29.98'E
		9°26.81'N	106°28.50'E
	limit of dredged area, pecked line, joining:	9°26.86'N	106°28.49'E
		9°26.58'N	106°27.13'E
	limit of dredged area, pecked line, joining:	9°26.63'N	106°27.12'E
		9°26.57'N	106°26.34'E
	limit of dredged area, pecked line, joining:	9°26.62'N	106°26.35'E
		9°27.15'N	106°25.66'E
	limit of dredged area, pecked line, joining:	9°27.11'N	106°25.62'E
		9°26.90'N	106°28.94'E
	legend, 1.1m (11/2018), centred on:	9°26.56'N	106°26.59'E
		9°27.41'N	106°25.30'E
	legend, 1.2m (11/2018), centred on:		
	legend, 3m (11/2018), centred on:		

(All positions are referred to WGS84 Datum)

07/2019 VIỆT NAM - BỜ BIỂN TÂY NAM BỘ - CẦN THƠ - Chú giải, Khu vực được nạo vét.

Nguồn: Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Nam, Thông báo số 256/TBHH-TCTBĐATHH MN

Hải đồ ảnh hưởng - VN50039 [cập nhật trước 248/2018]

Chèn	giới hạn luồng được nạo vét, đường nét đứt, nổi:	9°27.49'N	106°29.82'E
		9°27.54'N	106°29.79'E
		9°26.54'N	106°26.53'E
		9°26.59'N	106°26.53'E
Chỉnh sửa	chú giải, 2.1m (12/2018), tâm đặt tại:	9°26.87'N	106°25.98'E
		9°26.68'N	106°27.50'E
		9°27.46'N	106°29.72'E
Xóa	chú giải, 0.8m (12/2018), tâm đặt tại:	9°27.61'N	106°30.01'E
		9°27.65'N	106°29.98'E
	giới hạn luồng được nạo vét, đường nét đứt, nổi:	9°26.81'N	106°28.50'E
		9°26.86'N	106°28.49'E
	giới hạn luồng được nạo vét, đường nét đứt, nổi:	9°26.58'N	106°27.13'E
		9°26.63'N	106°27.12'E
	giới hạn luồng được nạo vét, đường nét đứt, nổi:	9°26.57'N	106°26.34'E
		9°26.62'N	106°26.35'E
	giới hạn luồng được nạo vét, đường nét đứt, nổi:	9°27.15'N	106°25.66'E
		9°27.11'N	106°25.62'E
	chú giải, 1.1m (11/2018), tâm đặt tại:	9°26.90'N	106°28.94'E
		9°26.56'N	106°26.59'E
	chú giải, 1.2m (11/2018), tâm đặt tại:	9°27.41'N	106°25.30'E
	chú giải, 3m (11/2018), tâm đặt tại:		

(Tất cả các vị trí được tham chiếu theo hệ tọa độ WGS84)